

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư:</p> <p>Công ty Điện lực Hải Phòng - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực miền Bắc.</p> <p>Đại diện là ông: Nguyễn Hữu Hưởng</p> <p>Chức vụ: Giám đốc</p> <p>Địa chỉ: Số 9 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.</p> <p>Tài khoản: 2125678996868</p> <p>Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Trần Phú, Hải Phòng</p> <p>Mã số thuế: 0100100417-069</p> <p>Điện thoại: 02253515390</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu: _____</p> <p><i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i></p>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: Thành phố Hải Phòng
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Kể từ ngày hai bên ký hợp đồng
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu khác: _____</p> <p><i>[Ghi các tài liệu khác, nếu có]</i></p>
E-ĐKC 4.1	<p>Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: _____ <i>[Ghi các quy định khác (nếu có)]</i></p>
E-ĐKC 5.1	<p>Các trường hợp khác: _____ <i>[ghi các trường hợp khác (nếu có). Trường hợp không áp dụng thì ghi “không áp dụng”]</i></p>
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 8	<p>Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.</p>
E-ĐKC 10	<ul style="list-style-type: none"> - Phương thức thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo hình thức chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: VND. - Thời hạn thanh toán:

	<p>+ Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phê duyệt dự án và Chủ đầu tư nhận đủ Hồ sơ thanh toán hợp lệ, Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu 70% (bảy mươi phần trăm) giá trị căn cứ vào quyết định được Chủ đầu tư phê duyệt.</p> <p>+ Ba mươi phần trăm (30%) số tiền còn lại được thanh toán cho nhà thầu khi quyết toán Dự án được Chủ đầu tư phê duyệt.</p> <p>+ Thanh toán: Giá trị thanh toán công việc lập TKKTTC - DT được xác định dựa trên cơ sở khối lượng công việc thực tế mà nhà thầu thực hiện theo quyết định phê duyệt dự án đã được Chủ đầu tư phê duyệt</p> <p>* Hồ sơ thanh toán giai đoạn hoặc quyết toán gồm:</p> <p>+ Giấy đề nghị thanh toán của Nhà thầu và hoá đơn GTGT.</p> <p>+ Biên bản nghiệm thu hoàn thành, các quyết định phê duyệt phê duyệt TKKTTC- DT công trình, thanh lý hợp đồng.</p>
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: <i>không áp dụng.</i>
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: 75 ngày.
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 7 ngày làm việc.
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: _____ [<i>ghi các trường hợp khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật</i>].
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: _____ [<i>Ghi cụ thể thời gian là bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư</i>].
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: _____ giá hợp đồng [<i>Hệ thống trích xuất theo Mục 26.3 E-CDNT</i>].
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ : _____ [<i>Ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)</i>].
E-ĐKC 17	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng</p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 0,1% cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá: 5% Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p>

	<p>b) Trường hợp Chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày Chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <p>- <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</i></p>
E-ĐKC 19.1	Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong E-HSĐT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương.
E-ĐKC 20	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: Không áp dụng
E-ĐKC 22.2	<p>Giải quyết tranh chấp: Trong trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên nỗ lực tối đa chủ động bàn bạc để tháo gỡ và thương lượng giải quyết;</p> <p>Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải, Trọng tài hoặc Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật;</p> <p>Cơ quan xử lý tranh chấp theo thủ tục trọng tài: Tòa kinh tế thuộc Tòa án nhân dân TP Hải Phòng.</p>
E-ĐKC 23.1	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư:</p> <p>Công ty Điện lực Hải Phòng - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực miền Bắc.</p> <p>Địa chỉ: Số 9 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.</p> <p>Điện thoại: 02253515390</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____</p> <p>Điện thoại: _____</p> <p>Fax: _____</p> <p>E-mail: _____</p>